

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T; địa chỉ: Khu phố D, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị;

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thảo T1 – Văn phòng Luật sư T2 và Cộng sự; địa chỉ: Số E đường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (*Giấy ủy quyền ngày 27/11/2023*).

Bị đơn: Ông Phạm X; địa chỉ: Khu phố I, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nội dung:* Ông Phạm X có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền 280.000.000 đồng theo Hợp đồng đặt cọc ngày 21/7/2022.

Bà Nguyễn Thị Thanh T rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Thanh T thuận chịu 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*phần án phí của bà T*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí BLTU/2023 số 0000040 ngày

06/11/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T 4.000.000 (Bốn triệu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ông Phạm X là người cao tuổi, được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền ra quyết định chủ động thi hành án); kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, Chi Cục THADS TP Đông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương